

Lai vung, ngày 06 tháng 11 năm 2020.

Số: 78 /2020/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29/10/2020, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 308/2020/TLST-DS, ngày 12/10/2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Đặng Thị N, sinh năm: 1962. Địa chỉ: xã T, huyện LV, tỉnh T

- *Bị đơn:* Phạm Thị H, sinh năm 1962. Địa chỉ: xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Phạm Thị H đồng ý tự nguyện trả cho Đặng Thị N số tiền vay vốn 50.000.000 đồng, lãi 11.620.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 61.620.000 đồng (Sáu mươi một triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Khoản 1 Điều

468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.540.500 đồng (Một triệu, năm trăm bốn mươi nghìn, năm trăm đồng).

+ Hoàn trả lại cho Đặng Thị N 1.540.500 đồng (Một triệu, năm trăm bốn mươi nghìn, năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005423 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

Nguyễn Cao Diễm